

KẾT LUẬN

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XIII)
về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm
vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Bình Thuận
giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2030

Tại phiên họp ngày 23/5/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII) đã nghe và cho ý kiến về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2030. Sau khi nghe lãnh đạo Sở Xây dựng trình bày đề án quy hoạch và ý kiến phát biểu của các thành viên dự họp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII) thống nhất kết luận:

Đề án “*Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2030*” đã được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện chặt chẽ, theo đúng quy định. Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII) cơ bản thống nhất Đề án Quy hoạch theo văn bản số 1765/UBND-KT, ngày 16/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tiếp thu các ý kiến tham gia góp ý của các thành viên dự họp để hoàn chỉnh Đề án quy hoạch, trình Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa X) tại kỳ họp lần thứ 4. Trong quá trình đó, cần lưu ý điều chỉnh, bổ sung một số nội dung:

1. Về đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch giai đoạn 2011 – 2015.

Trong thời gian qua, các cấp, các ngành đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011 – 2015, đạt một số kết quả, góp phần làm cho các hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn trên địa bàn tỉnh đi vào nền nếp; khai thác sử dụng các nguồn tài nguyên khoáng sản hợp lý, tiết kiệm hơn, bước đầu đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011 – 2015 trong thời gian qua vẫn còn một số hạn chế, bất cập, đáng chú ý là:

- Việc chấp hành pháp luật, kỷ cương trong thực hiện quy hoạch còn chưa nghiêm, tình trạng khai thác trái phép khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường còn diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong nhân dân.

- Công nghiệp khai khoáng phát triển chưa tương xứng, việc ứng dụng công nghệ mới, thân thiện với môi trường còn hạn chế; qui mô khai thác nhỏ lẻ; việc giải quyết mối quan hệ lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và với nhân dân nơi có khoáng sản được khai thác chưa tốt.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức các tầng lớp nhân dân về Luật Khoáng sản và các văn bản thi hành pháp luật về tài nguyên, khoáng sản chưa thường xuyên, sâu rộng. Công tác quản lý nhà nước về thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu thông thường và than bùn có lúc, có nơi còn thiếu chặt chẽ, kịp thời; chế tài xử lý các sai phạm chưa đủ mạnh, còn để thất thu ngân sách.

2. Về quan điểm, mục tiêu và nội dung quy hoạch. Thống nhất theo đề nghị của UBND tỉnh. Trong đó, cần lưu ý phân chia vùng quy hoạch khai thác khoáng sản theo địa bàn các huyện, thị xã và thành phố cho thật phù hợp để đáp ứng tốt nhu cầu từng loại vật liệu xây dựng thông thường của nhân dân trên từng địa bàn; xác định rõ những địa phương còn thiếu để đề ra các giải pháp cân đối khắc phục, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện; hạn chế thấp nhất tình trạng khai thác trái phép khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường làm thất thu ngân sách, nhất là đối với khoáng sản cát xây dựng, vật liệu san lấp.

3. Về nhiệm vụ và giải pháp thực hiện quy hoạch. Cơ bản thống nhất theo đề xuất của UBND tỉnh, trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch cần lưu ý thêm:

- Đòi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai khoáng về pháp luật bảo vệ và khai thác tài nguyên khoáng sản. Thực hiện tốt việc công bố công khai nội dung quy hoạch để người dân biết, tham gia giám sát và thu hút đầu tư.

- Khuyến khích thu hút các dự án khai thác, chế biến khoáng sản có công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường. Hạn chế và tiến tới chấm dứt tình trạng khai thác khoáng sản manh mún, nhỏ lẻ, công nghệ lạc hậu, hiệu quả kém. Thực hiện nghiêm túc cơ chế đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường ở các khu vực đã tổ chức thăm dò theo quy định của Luật Khoáng sản và thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động thăm dò, khai thác.

Tăng cường quản lý, khai thác tốt các nguồn thu từ hoạt động khai khoáng trên địa bàn tỉnh.

- Sớm hoàn thành công tác nghiên cứu tính chất tro xỉ của Trung tâm điện lực Vĩnh Tân làm vật liệu xây dựng, trước hết là làm vật liệu san lấp. Điều chỉnh giảm việc đưa vào khai thác vật liệu san lấp ở những khu vực mà tro xỉ nhiệt điện có thể thay thế. Nghiên cứu quy hoạch các khu vực khai thác đá xây dựng để chuẩn bị các điều kiện cần thiết thay thế các cơ sở sản xuất đá hiện nay ở khu vực núi Tà Zôn khi chấm dứt hoạt động.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước, nâng cao năng lực thẩm định hồ sơ cấp phép hoạt động khai thác, thực hiện nghiêm túc việc ký quỹ phục hồi môi trường trước khi cấp phép. Đẩy mạnh các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; kịp thời phát hiện và chấn chỉnh, xử lý nghiêm các sai phạm. Tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc tham gia quản lý thực hiện quy hoạch.

Căn cứ nội dung Kết luận này, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoàn chỉnh Đề án quy hoạch trình Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa X) trong kỳ họp lần thứ 4 thông qua, để tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(đã ký và đóng dấu)

Dương Văn An